

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 140/2020/HS-ST

Ngày: 17-9-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*Bà Lê Thị Lệ Quyên

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Mai Lương Anh;

Ông Nguyễn Minh Sơn.

***-Thư ký phiên tòa:***Ông Đoàn Văn Chiến – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:***Bà Nguyễn Thị Nguyệt- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 150/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 148/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

**Võ Thế T**, sinh ngày 21 tháng 9 năm 2001; tại Hà Tĩnh; Hộ khẩu thường trú: xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai; Chỗ ở: đường V, phường G, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá:12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Đình S, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1976; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại đường V, Phường G, Thành phố Đ, Lâm Đồng. (có mặt).

- **Bị hại:** Anh Nguyễn Hoàng H, sinh năm 2001; Nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Thế T và anh Nguyễn Hoàng H là bạn bè và thường xuyên chơi game trên điện thoại di động với nhau. Khoảng 19 giờ, ngày 31/12/2019, T gọi điện cho anh H hỏi mượn chiếc điện thoại hiệu Asus Rog Phone 2 và chiếc xe máy của anh H thì anh H đồng ý. Đến 08 giờ, ngày 01/01/2020, T điều khiển xe máy đến phòng trọ của anh H tại khu vực Đồi Trà, phường G, thành phố Đ để trả lại xe cho anh H và tiếp tục hỏi mượn của anh H cục sạc pin để tiếp tục sạc pin cho chiếc điện thoại

Asus Rog Phone 2 của anh H để T1 chơi game thêm một ngày nữa thì anh H đồng ý và đưa cục sạc pin cho T. Quá trình sử dụng chiếc điện thoại nói trên của anh H thì T thấy điện thoại chơi game nhanh, không bị giật nên rất thích và nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại này của anh H. Thấy anh H chưa đăng xuất tài khoản facebook nên T đã sử dụng tài khoản facebook của anh H nhấn tin vào tài khoản facebook của T với nội dung anh H nhờ bạn đến lấy điện thoại và T đã đưa điện thoại cho bạn của anh H tại quán NetChip trên đường V, phường G, thành phố Đ. Đến 22 giờ cùng ngày, anh H sử dụng điện thoại khác đăng nhập vào tài khoản facebook của mình thì phát hiện nội dung tin nhắn giả mạo nên nhắn tin hỏi T thì T trả lời “Sao vậy được, Facebook của mày mà”, anh H hỏi lại “Thế mày đưa điện thoại cho ai, nhớ mặt không?”, T trả lời “không nhớ” rồi hẹn anh H sáng ngày 02/01/2020 đến quán NetChip để xem camera vì T biết rõ quán lắp camera nhưng không bật. Để anh H tin tưởng tài khoản Facebook của anh H bị đánh cắp, T tiếp tục tạo bằng chứng giả bằng cách sử dụng tài khoản Facebook của anh H nhắn tin cho bạn bè trên Facebook của anh H hỏi mượn tiền. Đến sáng ngày 02/01/2020, anh H chở T đến quán Net Chip để xem camera nhưng không xem được. Lúc này, anh H nghi ngờ T đã lấy điện thoại của mình nên đã đưa T đến Công an phường G, thành phố Đ trình báo sự việc. Tại đây, T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình thực hiện như trên và giao nộp lại chiếc điện thoại cùng cục sạc đã chiếm đoạt của H cho cơ quan Công an.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 07/KLĐG ngày 09/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đ xác định chiếc điện thoại kèm cục sạc trên trị giá 12.587.500 (mười hai triệu năm trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm) đồng

Cáo trạng số 147/CT-VKSĐL ngày 21/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo Võ Thế T về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi mà mình đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, không có nội dung gì thay đổi. Bị cáo thống nhất và không thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng, không thắc mắc khiếu nại gì về các kết luận giám định, các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng luận tội và tranh luận đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng số 147/CT-VKSĐL ngày 21/8/2020 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Võ Thế T từ 09 – 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 – 24 tháng.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại anh Nguyễn Hoàng H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, tuy nhiên xét thấy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại và những người tham gia tố tụng khác nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào ngày 31/12/2019 bị cáo Võ Thế T có mượn điện thoại chiếc điện thoại di động hiệu Asus Rog Phone 2 của anh Nguyễn Hoàng H để chơi game đến ngày 01/01/2020, T tiếp tục mượn điện thoại này của anh H và mượn thêm 01 cục sạc điện thoại Asus Rog Phone 2 để sạc pin chơi game tiếp thì anh H đồng ý cho T mượn tiếp. Quá trình sử dụng điện thoại của anh H, bị cáo T thấy chiếc điện thoại chơi game nhanh, không bị giật nên bị cáo T nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại này của anh H. Thực hiện ý định, bị cáo T đã dùng thủ đoạn gian dối bằng cách đăng nhập vào tài khoản facebook của anh H và sử dụng tài khoản này để nhắn tin vào tài khoản facebook của T với nội dung anh H nhờ một người bạn đến gặp T để lấy điện thoại cho anh H và bị cáo T đã đưa điện thoại của anh H cho bạn của H tại quán NetChip trên đường V, phường G, Đ do T biết quán này có gắn camera nhưng không mở để anh H tin tưởng là T đã giao chiếc điện thoại cho bạn anh H và để anh H tin rằng tài khoản facebook của anh H bị đánh cắp, T tiếp tục tạo bằng chứng giả bằng cách sử dụng tài khoản facebook của anh H nhắn tin cho bạn bè trên facebook của anh H hỏi mượn tiền để chiếm đoạt của anh H chiếc điện thoại Asus Rog Phone 2 và 01 cục sạc điện thoại kèm theo trị giá 12.587.500 (mười hai triệu năm trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm) đồng. Hành vi của bị cáo T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về quyết định hình phạt: Bị cáo là người đã thành niên, có năng lực trách

nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng chỉ tư lợi cá nhân và để thỏa mãn nhu cầu chơi game của bản thân mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện là thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương, do vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất hành vi mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà thể hiện bị cáo không có việc làm, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 175 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Hoàng H đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc điện thoại di động hiệu Asus Rog Phone 2 và cục sạc điện thoại kèm theo cho bị hại anh Nguyễn Hoàng H là đúng quy định.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Võ Thế T phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt Võ Thế T09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Trong thời gian thử thách, giao bị cáo T cho Ủy ban nhân dân xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai, nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKS tỉnh Lâm Đồng;
- VKS TP. Đà Lạt;
- Công an TP. Đà Lạt;
- THADS TP. Đ;
- Sở tư pháp Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- BP theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

*Đã ký và đóng dấu*

**Lê Thị Lệ Quyên**